

Ngày 15/8/2025, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) ban hành Kết luận thanh tra số 49/KL-TT về việc thanh tra tại Công ty cổ phần Tập đoàn Masan (MSN/Công ty), toàn văn Kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Công ty cổ phần (CTCP) Tập đoàn Masan được thành lập theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4103002877 ngày 18/11/2004 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với tên gọi ban đầu là Công ty Hàng Hải Ma San, vốn điều lệ ban đầu là 3.200.000.000 đồng.

Ngày 12/10/2009, Công ty trở thành công ty đại chúng với vốn điều lệ là 4.763.998.200.000 đồng; ngày 05/11/2009, 476.399.820 cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán MSN. Tháng 7/2015, Công ty đổi tên gọi như hiện nay là CTCP Tập đoàn Masan.

Đến thời điểm thanh tra, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303576603, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 05/7/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ là 15.129.280.870.000 đồng; Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Đăng Quang - Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) và ông Danny Le - Tổng Giám đốc.

- *Ngành nghề kinh doanh chính*: MSN hoạt động chủ yếu ở lĩnh vực tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư, chủ yếu vận hành và kinh doanh trong các lĩnh vực thông qua các công ty con, công ty liên kết, cụ thể: Sản phẩm hàng tiêu dùng, Bán lẻ tiêu dùng, Chuỗi giá trị thịt, Vật liệu công nghệ cao, lĩnh vực khác bao gồm dịch vụ tài chính, dịch vụ viễn thông, chuỗi bán lẻ đồ ăn và thức uống và các dịch vụ khác.

- *Về cơ cấu cổ đông và cổ đông lớn*: Căn cứ danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày 21/3/2025 để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025, Công ty có 37.399 cổ đông; trong đó có 02 cổ đông lớn là tổ chức (sở hữu 42%).

- *Công ty con, công ty liên kết (theo Báo cáo tài chính hợp nhất Quý I năm 2025 của Công ty)*: Công ty có 02 công ty con trực tiếp (Công ty TNHH The Sherpa: sở hữu 100%; Công ty TNHH Zenith Investment: sở hữu 100%), 69 công ty con gián tiếp và 03 công ty liên kết (Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam: sở hữu 19,8%; CTCP Thực phẩm Cholimex: sở hữu 32,8%; CTCP Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản: sở hữu 24,9%).

- *Vốn điều lệ*: Theo Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023 và năm 2024 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh (KPMG), vốn điều lệ của Công ty tại các thời điểm 01/01/2023, 31/12/2023 và 31/12/2024 lần lượt là 14.237,248 tỷ đồng, 14.308,434 tỷ đồng và 15.129,281 tỷ đồng.

- *Kết quả hoạt động kinh doanh:* Theo BCTC hợp nhất năm 2023 và năm 2024 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2023 và năm 2024 lần lượt là 1.869,927 tỷ đồng và 4.272,384 tỷ đồng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin (CBTT)

2.1.1. Về quy trình và tổ chức việc báo cáo, CBTT

- Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế về CBTT theo quy định tại khoản 1 Điều 300 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).

- Công ty đã thiết lập trang thông tin điện tử (<https://www.masangroup.com>) và có chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông để thực hiện CBTT định kỳ, bất thường.

- Người được ủy quyền CBTT của Công ty: Ông Trần Phương Bắc - Luật sư trưởng (theo Giấy ủy quyền số 177/2015/GUQ ngày 07/5/2015 của Chủ tịch HĐQT).

- Công ty đã đăng ký và sử dụng hệ thống CBTT của UBCKNN (hệ thống IDS Pro) và của HOSE (hệ thống ECM) theo quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 9 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

2.1.2. Về việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo, CBTT

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ báo cáo, CBTT các thông tin định kỳ, bất thường theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, Công ty đã CBTT không đúng thời hạn đối với Nghị quyết HĐQT số 256/2023/NQ-HĐQT ngày 26/4/2023 phê duyệt việc góp vốn bổ sung khoản vốn góp 5.229.900.000.000 đồng vào Công ty TNHH The Sherpa, chiếm 53,76% vốn điều lệ tại Công ty TNHH The Sherpa, vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

2.2. Về việc chào bán/phát hành thêm cổ phiếu

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện 01 đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong năm 2023, 02 đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) trong năm 2023 và 2024, cụ thể như sau:

2.2.1. Đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023

- Phương án và kết quả chào bán:

Việc chào bán riêng lẻ cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 218/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2023, Nghị quyết HĐQT số 527/2023/NQ-HĐQT ngày 01/10/2023 thông qua triển khai phương án chào bán, Nghị quyết HĐQT số 355/2023/NQ-HĐQT ngày 05/12/2023 thông qua việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết HĐQT số 527/2023/NQ-HĐQT ngày 01/10/2023, Nghị quyết HĐQT số 359/2023/NQ-HĐQT ngày 05/12/2023 thông qua phương án sử dụng vốn, Nghị quyết HĐQT số 361/2023/NQ-HĐQT ngày 05/12/2023 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán, Nghị quyết HĐQT số 37/2024/NQ-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn, Nghị quyết HĐQT số 39/2024/NQ-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán.

Theo Báo cáo kết quả chào bán số 162/2024/BC ngày 23/4/2024 của Công ty, ngày kết thúc đợt chào bán là ngày 22/4/2024, Công ty đã chào bán 74.576.470 cổ phiếu với giá chào bán là 85.000 đồng/cổ phiếu cho 02 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức nước ngoài (BCC Meerkat LLC và BCC Meerkat II LLC), tổng số tiền huy động là 6.338.999.950.000 đồng; số cổ phiếu không phân phối hết không tiếp tục thực hiện chào bán là 423.530 cổ phiếu.

Theo Văn bản số 22042024.1/XNSD-VPB ngày 22/4/2024 và Văn bản số 22042024.2/XNSD-VPB ngày 22/4/2024 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), số dư tài khoản phong tỏa của Công ty tại thời điểm kết thúc chào bán (ngày 22/4/2024) là 6.338.999.950.000 đồng.

- Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo tài liệu Công ty cung cấp, từ ngày 26/4/2024 đến ngày 25/7/2024, Công ty có phát sinh các khoản gửi tiết kiệm ngắn hạn trực tiếp trên tài khoản phong tỏa (01 Hợp đồng tiền gửi 6 tháng, 10 Hợp đồng tiền gửi dưới 3 tháng).

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức trong giai đoạn từ ngày 22/4/2024 đến ngày 23/10/2024 được kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán số 24-01-01113-24-1 ngày 05/11/2024 do KPMG thực hiện, đến hết ngày 23/10/2024, Công ty đã sử dụng hết số tiền thu được từ đợt phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ/HĐQT phê duyệt, gồm: (i) Thanh toán phí tư vấn cho việc chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức với Jefferies Singapore Limited và UBS AG Singapore Branch; (ii) Hoàn trả tiền nợ vay đã sử dụng để thanh toán gốc và lãi cho trái phiếu đến hạn (các mã MSNH2023054, MSNH2023055, MSNH2023056); (iii) Hoàn trả tiền đặt cọc hợp đồng hợp tác đầu tư và Hoàn trả tiền phí sử dụng vốn cho các hợp đồng hợp tác đầu tư; (iv) Thanh toán một phần tiền gốc và tiền lãi của các khoản vay Đô la Mỹ (USD) giải ngân trong năm 2022 và năm 2023; (v) Thanh toán tiền lãi của các trái phiếu MSNH2328002,

MSNH2227007, MSNH2227001, MSNH2227002, MSNH2328001, MSNH2227003 và MSNH2227004; (vi) Góp vốn vào công ty con.

2.2.2. Đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023

- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 218/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2023, Nghị quyết HĐQT số 271/2023/NQ-HĐQT ngày 18/5/2023, Nghị quyết HĐQT số 273/2023/NQ-HĐQT ngày 18/5/2023, Nghị quyết HĐQT số 305/2023/NQ-HĐQT ngày 20/6/2023 và Báo cáo kết quả đợt phát hành số 401/2023/TB ngày 19/7/2023 của Công ty, Công ty đã phân phối 7.118.623 cổ phiếu cho 49 người lao động; ngày kết thúc đợt phát hành là ngày 13/7/2023; tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành là 1.430.843.406 cổ phiếu. Theo Giấy xác nhận số dư tài khoản ngày 13/7/2023 của VPBank, số dư tài khoản phong tỏa tại thời điểm kết thúc chào bán (ngày 13/7/2023) của Công ty là 71.186.230.000 đồng thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động. Ngày 14/7/2023, Công ty đã CBTT về kết quả đợt phát hành trên trang thông tin điện tử của Công ty và HOSE.

- Ngày 07/8/2023, VSDC đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 096/2009/GCNCP-VSD-19 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 07/8/2023 về việc đăng ký bổ sung 7.118.623 cổ phiếu của Công ty. Ngày 09/8/2023, HOSE đã ban hành Quyết định số 430/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận thay đổi đăng ký niêm yết từ đợt phát hành của Công ty. Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực là 11/8/2023; ngày giao dịch đầu tiên của chứng khoán niêm yết bổ sung là 15/7/2024.

2.2.3. Đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024

- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 178/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024, Nghị quyết HĐQT số 222/2024/NQ-HĐQT ngày 21/5/2024, Nghị quyết HĐQT số 224/2024/NQ-HĐQT ngày 21/5/2024 và Báo cáo kết quả đợt phát hành số 260/2024/TB ngày 18/6/2024 của Công ty, Công ty đã phân phối 7.508.211 cổ phiếu cho 94 người lao động; ngày kết thúc đợt phát hành là ngày 18/6/2024; tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành là 1.512.928.087 cổ phiếu. Theo Văn bản xác nhận số dư tài khoản số 1806/SNXD-VPB ngày 18/6/2024 của VPBank, số dư tài khoản phong tỏa tại thời điểm kết thúc chào bán (ngày 18/6/2024) của Công ty là 75.082.110.000 đồng thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động. Ngày 19/6/2024, Công ty đã CBTT về kết quả đợt phát hành trên trang thông tin điện tử của Công ty và HOSE.

- Ngày 01/7/2024, VSDC đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 096/2009/GCNCP-VSDC-21 đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 01/07/2024 về việc đăng ký bổ sung 7.508.211 cổ phiếu của Công ty. Ngày 02/07/2024, HOSE đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận thay đổi đăng ký niêm yết từ đợt phát hành của Công ty. Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực là 04/7/2024; ngày giao dịch đầu tiên của chứng khoán niêm yết bổ sung là 18/6/2025.

2.3. Về việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện 03 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) ra công chúng (gồm 04 mã trái phiếu). Ngoài ra, Công ty có 13 đợt phát hành TPDN ra công chúng trong năm 2020 và 2021 còn dư nợ đến thời điểm 01/01/2023, cụ thể như sau:

2.3.1. Đợt chào bán trái phiếu mã MSNH2227001 (700 tỷ đồng) năm 2023

- Phương án và kết quả chào bán:

Việc chào bán trái phiếu mã MSNH2227001 ra công chúng được Công ty thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 01/GCN-UBCK ngày 04/01/2023 của UBCKNN, Nghị quyết HĐQT số 218/2022/NQ-HĐQT ngày 24/5/2022 thông qua phương án phát hành trái phiếu kèm theo Phụ lục I về Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, Nghị quyết HĐQT số 222/2022/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán, Nghị quyết HĐQT số 419/2022/NQ-HĐQT ngày 16/9/2022 về việc phê duyệt thay đổi phương án phát hành trái phiếu ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 700 tỷ đồng, Nghị quyết HĐQT số 423/2022/NQ-HĐQT ngày 17/9/2022 thông qua cập nhật đối với hồ sơ đăng ký chào bán. Mục đích sử dụng vốn là Thanh toán một phần gốc đáo hạn Trái phiếu BondMSN012023 (mã chứng khoán MSN12002; tổng mệnh giá 3.000 tỷ đồng do MSN phát hành ngày 09/3/2020, đáo hạn ngày 09/3/2023).

Theo Báo cáo kết quả chào bán số 57/TB-2023 ngày 20/02/2023 của Công ty, ngày kết thúc đợt chào bán là ngày 20/02/2023, Công ty đã chào bán 7.000.000 trái phiếu (trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo) với giá chào bán là 100.000 đồng/trái phiếu, thông qua đại lý phát hành là CTCP Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS), tổng số tiền huy động là 700 tỷ đồng; đại diện người sở hữu trái phiếu là TCBS.

Theo Văn bản số 01/640919/2023 ngày 20/02/2023 của VPBank, số dư tài khoản phong tỏa của Công ty tại thời điểm kết thúc chào bán (ngày 20/02/2023) là 700 tỷ đồng.

- Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo tài liệu Công ty cung cấp, ngày 06/3/2023, từ tài khoản phong tỏa, Công ty đã chuyển 700 tỷ đồng đến tài khoản của TCBS để thanh toán một phần gốc đáo hạn trái phiếu mã MSNP02202301 (mã cũ là BondMSN012023; được lưu ký và thanh toán gốc, lãi tại TCBS) theo phương án đã được HĐQT phê duyệt.

2.3.2. Đợt chào bán trái phiếu mã MSNH2227002 (800 tỷ đồng) năm 2023

- Phương án và kết quả chào bán:

Việc chào bán trái phiếu mã MSNH2227002 ra công chúng được Công ty thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 02/GCN-UBCK ngày 04/01/2023 của UBCKNN, Nghị quyết HĐQT số

220/2022/NQ-HĐQT ngày 24/5/2022 thông qua phương án phát hành trái phiếu kèm theo Phụ lục I về Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022, Nghị quyết HĐQT số 224/2022/NQ-HĐQT ngày 25/5/2022 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán, Nghị quyết HĐQT số 421/2022/NQ-HĐQT ngày 16/09/2022 về việc phê duyệt thay đổi phương án phát hành trái phiếu ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 800 tỷ đồng, Nghị quyết HĐQT số 425/2022/NQ-HĐQT ngày 17/9/2022 thông qua cập nhật đối với hồ sơ đăng ký chào bán. Mục đích sử dụng vốn là Thanh toán một phần gốc đáo hạn Trái phiếu BondMSN012023 (mã chứng khoán MSN12002) (tổng mệnh giá 3.000 tỷ đồng do MSN phát hành ngày 09/3/2020, đáo hạn ngày 09/3/2023).

Theo Báo cáo kết quả chào bán số 58/TB-2023 ngày 22/02/2023 của Công ty, ngày kết thúc đợt chào bán là ngày 22/02/2023, Công ty đã chào bán 8.000.000 trái phiếu (trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo) với giá chào bán là 100.000 đồng/trái phiếu, thông qua đại lý phát hành là TCBS, tổng số tiền huy động là 800 tỷ đồng; đại diện người sở hữu trái phiếu là TCBS.

Theo Văn bản số 02/640919/2023 ngày 22/02/2023 của VPBank, số dư tài khoản phong tỏa của Công ty tại thời điểm kết thúc chào bán (ngày 22/02/2023) là 800 tỷ đồng.

- Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo tài liệu Công ty cung cấp, từ tài khoản phong tỏa, ngày 06/3/2023, Công ty đã chuyển 800 tỷ đồng đến tài khoản của TCBS để thanh toán một phần gốc đáo hạn trái phiếu mã MSNP02202301 (mã cũ là BondMSN012023; được lưu ký và thanh toán gốc, lãi tại TCBS) theo phương án đã được HĐQT phê duyệt.

2.3.3. Đợt chào bán trái phiếu mã MSNH2328001 và MSNH2328002 (4.000 tỷ đồng) năm 2023

- Phương án và kết quả chào bán:

Việc chào bán trái phiếu mã MSNH2328001 và MSNH2328002 ra công chúng được Công ty thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 30/GCN-UBCK ngày 15/02/2023 của UBCKNN, Nghị quyết HĐQT số 486/2022/NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 thông qua phương án phát hành trái phiếu kèm theo Phụ lục I về Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022, Nghị quyết HĐQT số 488/2022/NQ-HĐQT ngày 25/10/2022 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán, Nghị quyết HĐQT số 607/2022/NQ-HĐQT ngày 23/12/2022 thông qua hồ sơ đăng ký chào bán, Quyết định số 167/2023/QĐ-PTGD-MASAN ngày 20/3/2023 của Phó Tổng Giám đốc (triển khai Đợt 2). Mục đích sử dụng vốn thu được là thanh toán một phần hoặc toàn bộ khoản gốc đến hạn của các trái phiếu BondMSN022023 (mã chứng khoán MSN12001) và trái phiếu BondMSN032023 (mã chứng khoán MSN12003).

Theo Báo cáo kết quả chào bán số 110/TB-2023 ngày 20/03/2023 (Đợt 1) của Công ty, ngày kết thúc chào bán đợt 1 đối với mã MSNH2328001 là ngày 17/3/2023, Công ty đã chào bán 20.000.000 trái phiếu (trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo) với giá chào bán là 100.000 đồng/trái phiếu, thông qua đại lý phát hành là CTCP Chứng khoán MB (MBS), tổng số tiền huy động là 2.000 tỷ đồng; đại diện người sở hữu trái phiếu là MBS.

Theo Báo cáo kết quả chào bán số 233/TB-2023 ngày 27/4/2023 (Đợt 2) của Công ty, ngày kết thúc chào bán đợt 2 đối với mã MSNH2328002 là ngày 27/4/2023, Công ty đã chào bán 20.000.000 trái phiếu (trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo) với giá chào bán là 100.000 đồng/trái phiếu, thông qua đại lý phát hành là MBS, tổng số tiền huy động là 2.000 tỷ đồng; đại diện người sở hữu trái phiếu là MBS.

Theo Văn bản số 192/CIB-SGD1 ngày 17/3/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội – Chi nhánh Sở Giao dịch 1, số dư tài khoản phong tỏa của Công ty tại thời điểm kết thúc chào bán đợt 1 (ngày 17/3/2023) là 2.000 tỷ đồng, tại thời điểm kết thúc chào bán đợt 2 (ngày 27/4/2023) là 2.000 tỷ đồng.

- Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo tài liệu Công ty cung cấp, từ tài khoản phong tỏa, Công ty đã thực hiện giải ngân số tiền 4.000 tỷ đồng thu được từ 02 đợt chào bán vào các mục đích theo phương án đã được HĐQT Công ty phê duyệt, gồm: (i) Sử dụng 2.000 tỷ đồng (huy động từ đợt 1) để thanh toán một phần gốc đáo hạn trái phiếu mã MSNP03202301 (mã cũ là BondMSN022023; được lưu ký và thanh toán gốc, lãi tại TCBS); (ii) Sử dụng 2.000 tỷ đồng (huy động từ đợt 2) để thanh toán một phần gốc đáo hạn trái phiếu mã MSN05202301 (mã cũ là BondMSN032023; được lưu ký và thanh toán gốc, lãi tại TCBS).

2.3.4. Các đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng năm 2020 và 2021 còn dư nợ trong thời kỳ thanh tra

Công ty có 13 đợt phát hành TPDN ra công chúng trong năm 2020 và 2021 có tổng giá trị phát hành 14.000 tỷ đồng còn dư nợ trong thời kỳ thanh tra; đây là các trái phiếu không có tài sản bảo đảm (TSBĐ), kỳ hạn 36 tháng được phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Đoàn thanh tra thực hiện rà soát việc sử dụng vốn của các đợt phát hành này, cụ thể:

- Các đợt phát hành trái phiếu với tổng giá trị 10.000 tỷ đồng gồm các mã trái phiếu MSN02202301, MSN03202301, MSN05202301 và MSN06202301 theo Nghị quyết HĐQT số 305/2019/NQ-HĐQT ngày 20/12/2019:

Theo Báo cáo tình hình sử dụng tiền thu được của 02 đợt phát hành trái phiếu từ ngày 09/3/2020 đến ngày 31/3/2020 và Báo cáo tình hình sử dụng tiền thu được của 02 đợt phát hành trái phiếu từ ngày 12/5/2020 đến ngày 10/6/2020 do KPMG kiểm toán và tài liệu Công ty cung cấp, từ tài khoản phong tỏa, Công ty đã thực hiện giải ngân số tiền 10.000 tỷ đồng thu được từ đợt chào bán vào các mục đích theo phương án đã được HĐQT Công ty phê duyệt, gồm: (i) Góp thêm

vốn điều lệ vào Công ty TNHH Tầm Nhìn Masan; (ii) Cho vay nội bộ; (iii) Thanh toán khoản vay Công ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo.

- Các đợt phát hành trái phiếu với tổng giá trị 4.000 tỷ đồng gồm 09 mã trái phiếu từ MSN1220007 đến MSN1220015 theo Nghị quyết HĐQT số 282/2020/NQ-HĐQT ngày 12/8/2020:

Theo Báo cáo tiến độ sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu phát hành ra công chúng từ ngày 04/11/2020 đến ngày 12/11/2020 và Báo cáo tiến độ sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu phát hành tra công chúng từ ngày 14/12/2020 đến ngày 19/01/2021 do KPMG kiểm toán và tài liệu Công ty cung cấp, từ tài khoản phong tỏa, Công ty đã thực hiện giải ngân số tiền 4.000 tỷ đồng thu được từ đợt chào bán vào các mục đích theo phương án đã được HĐQT Công ty phê duyệt, gồm: (i) Thanh toán khoản vay CTCP Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Vincommerce; (ii) Góp thêm vốn điều lệ vào công ty con là Công ty TNHH The Sherpa.

2.4. Việc tuân thủ quy định quản trị công ty

2.4.1. Các văn bản do Công ty ban hành liên quan đến quản trị công ty

- Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung gần nhất vào ngày 25/4/2025, được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 204/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025. Điều lệ Công ty được xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Thông tư số 116/2020/TT-BTC).

- Công ty đã ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán (UBKT); nội dung của các văn bản này cơ bản được xây dựng theo mẫu tại các Phụ lục II, III và V ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

2.4.2. Người phụ trách quản trị công ty

Trong thời kỳ thanh tra, người phụ trách quản trị công ty là ông Trần Phương Bắc, Chức danh: Luật sư trưởng (theo Nghị quyết số 153/2019/NQ-HĐQT ngày 05/7/2019 của HĐQT).

2.4.3. Về hoạt động của HĐQT, UBKT, Ban Điều hành

- *Cơ cấu, hoạt động của HĐQT:* Tại thời điểm thanh tra, HĐQT Công ty có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập và 03 thành viên không điều hành theo quy định tại Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trong thời kỳ thanh tra, HĐQT Công ty tổ chức 11 cuộc họp và 45 lần xin ý kiến bằng văn bản. Công ty lưu giữ đầy đủ các Nghị quyết, Biên bản và tài liệu họp HĐQT theo quy định tại Điều 279 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- *Cơ cấu, hoạt động của UBKT:* Tại thời điểm thanh tra, UBKT Công ty có 02 thành viên là các thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều

hành theo quy định tại khoản 2 Điều 282 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Chủ tịch UBKT đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4 Điều 282 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trong thời kỳ thanh tra, UBKT tổ chức 05 cuộc họp và lưu giữ Biên bản các cuộc họp UBKT theo quy định tại khoản 1 Điều 289 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- *Ban Giám đốc, điều hành:* Tại thời điểm thanh tra, Ban Giám đốc, điều hành của Công ty có 05 thành viên (01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 Giám đốc tài chính và 01 Kế toán trưởng).

2.4.4. Về tổ chức ĐHĐCĐ

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty tổ chức 03 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025 và 02 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023, 2024.

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025 được tổ chức trong thời hạn 04 tháng kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025 và Danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến bằng văn bản năm 2023, 2024 được lập theo sổ đăng ký cổ đông của Công ty được cung cấp bởi VSDC. Công ty CBTT về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023, 2024 theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- Công ty gửi thư mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025, thư lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023, 2024 bằng hình thức chuyển phát có bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của cổ đông (qua đơn vị chuyển phát nhanh) theo quy định tại khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 3 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Công ty đã đăng tải tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025 và tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023, 2024 trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 3 Điều 10, điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, Thành viên HĐQT độc lập trong UBKT tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024 và 2025 có nội dung theo quy định tại Điều 280, Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2.4.5. Giao dịch với bên liên quan

- Theo BCTC riêng năm 2023, 2024 được kiểm toán, BCTC riêng Quý 1/2025 tự lập và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, 2024, trong thời kỳ thanh tra, Công ty có các giao dịch góp vốn, cho vay/thu hồi khoản vay, đi vay/hoàn trả khoản vay, chia sẻ chi phí, mua hàng... với các công ty con là tổ chức có liên quan với người nội bộ Công ty. Các giao dịch với bên liên quan đã được HĐQT Công ty thông qua.

- Về việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo, CBTT: Công ty CBTT không đầy đủ nội dung tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023, cụ thể: Theo BCTC riêng Quý 2/2023 tự lập và Báo cáo tài chính riêng 6 tháng năm 2023 đã được soát xét, Công ty ghi nhận thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp với Công ty TNHH Vonfram Masan (Công ty con, tổ chức có liên quan đến người nội bộ Công ty) là 23.802.739.726 đồng; tuy nhiên Công ty không ghi nhận giao dịch này tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2023).

2.5. Nội dung khác

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (TPDNRL). Công ty có 47 đợt phát hành TPDNRL còn dư nợ trong thời kỳ thanh tra, được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Nghị định số 153/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (Nghị định số 65/2022/NĐ-CP). Các đợt phát hành này không phải nộp hồ sơ đăng ký đến UBCKNN.

Tại thời điểm thanh tra, theo báo cáo của Công ty, Thanh tra Chính phủ đang xem xét việc chấp hành chính sách pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và sử dụng nguồn tiền từ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ đối với Công ty. Do vậy, Đoàn Thanh tra UBCKNN chỉ rà soát việc tuân thủ nghĩa vụ báo cáo, CBTT của Công ty đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP. Theo báo cáo của HNX tại Công văn số 809/SGDHN-TTTP ngày 18/4/2025, Công ty không vi phạm nghĩa vụ báo cáo, CBTT của tổ chức phát hành theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.

3. Kết luận

3.1. Kết luận về những nội dung thanh tra

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức niêm yết đối với nội dung thanh tra; tuy nhiên còn có một số vi phạm, thiếu sót được nêu tại Mục 2 Kết luận thanh tra.

3.2. Trách nhiệm

Công ty, Tổng Giám đốc, lãnh đạo và nhân viên các bộ phận liên quan có trách nhiệm đối với các vi phạm về CBTT, bao gồm: CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật (CBTT không đúng thời hạn đối với Nghị quyết HĐQT số 256/2023/NQ-HĐQT ngày 26/04/2023 phê duyệt việc góp vốn bổ sung khoản vốn góp 5.229.900.000.000 đồng vào Công ty TNHH The Sherpa) và CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật (CBTT không đầy đủ nội dung tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2023).

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Đối với các vi phạm của Công ty nêu tại Mục 2 Kết luận Thanh tra (các hành vi: CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật và CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật), ngày 14/7/2025, Thanh tra UBCKNN đã ban hành Quyết định số 152/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty, cụ thể:

- Đối với hành vi CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật: Phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP).

- Đối với hành vi CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật: Phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

Tổng mức phạt tiền đối với Công ty là 120.000.000 đồng.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

Thanh tra UBCKNN đề nghị Công ty khẩn trương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót sau thanh tra và đảm bảo tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ của công ty đại chúng/tổ chức niêm yết, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ CBTT: Rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện nghĩa vụ CBTT, đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo quy định; khắc phục CBTT đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2023.

- Về quản trị công ty: Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ về trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật về quản trị công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trong tổ chức họp ĐHĐCĐ, HĐQT, UBKT và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT; đảm bảo báo cáo hoạt động của HĐQT và UBKT tại ĐHĐCĐ thường niên đầy đủ nội dung theo quy định; đảm bảo công bố đầy đủ thông tin theo quy định tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty, Báo cáo thường niên và BCTC; tuân thủ đầy đủ quy định về giao dịch với bên liên quan. Công ty phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc triệu tập, tổ chức họp và thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ và về khiếu nại, khiếu kiện của cổ đông (nếu có).

- Về chào bán chứng khoán: Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật trong việc chào bán chứng khoán, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với các nội dung báo cáo và tài liệu cung cấp liên quan đến các đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023, 2024; việc thu tiền, sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2020, 2021, 2023./.